

UBND TỈNH AN GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 2415/STNMT-MT
V/v công bố kết quả quan trắc môi trường
tỉnh An Giang đợt tháng 6 năm 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 26 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-TCMT ngày 12/11/2019 của Tổng cục Môi trường về việc ban hành Hướng dẫn kỹ thuật tính toán và công bố chỉ số chất lượng nước Việt Nam (VN_WQI);

Căn cứ Quyết định số 3072/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch và dự toán thực hiện Kế hoạch quan trắc môi trường tỉnh An Giang năm 2021.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã biên soạn số liệu kết quả quan trắc môi trường tỉnh An Giang đợt tháng 6 năm 2021 (theo file đính kèm) gửi Sở Thông tin và Truyền thông để công bố trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là nội dung công bố kết quả quan trắc môi trường tỉnh An Giang đợt tháng 6 năm 2021, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- CCBVMT;
- Trung tâm CNTTNTMT (để công bố);
- Lưu: VT, Thu.

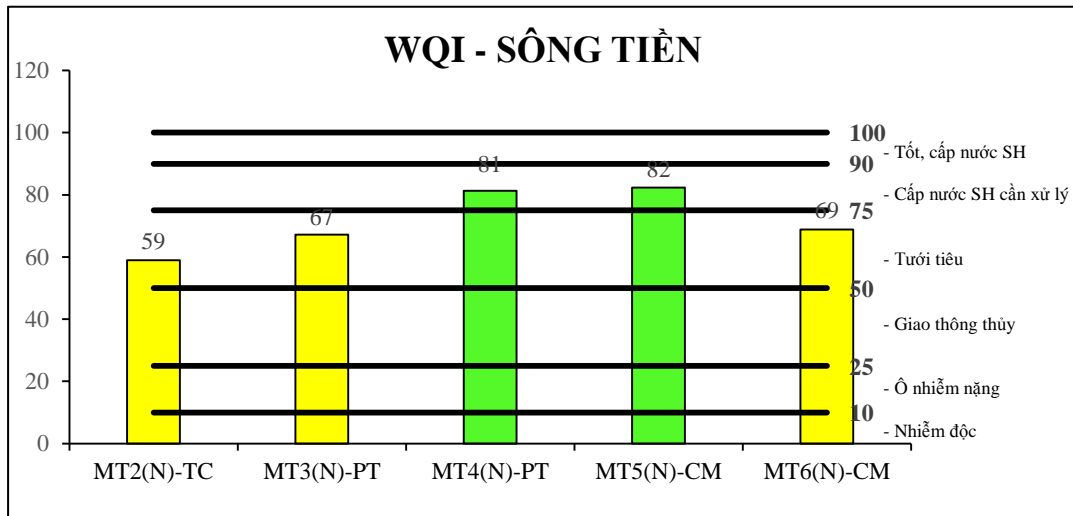
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Tô Hoàng Môn

CÔNG BỐ KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG ĐỢT THÁNG 6 NĂM 2021

I. Chất lượng môi trường nước nền

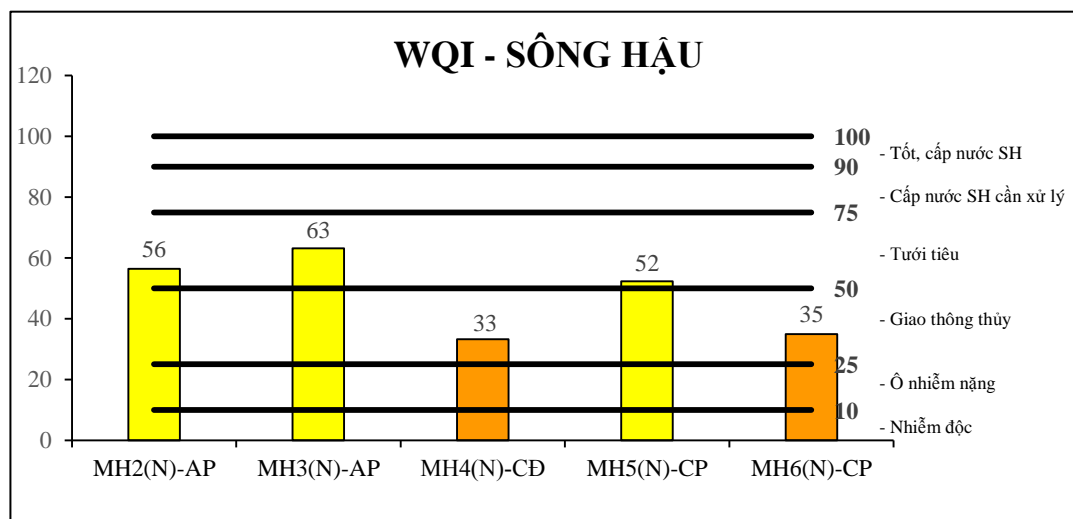
1.1. Chất lượng nước sông Tiền



Biểu đồ 1: Diễn biến WQI sông Tiền tháng 6/2021

Chất lượng nước sông Tiền tháng 6/2021 theo chỉ số WQI dao động từ mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu đến mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp, trong đó đa phần ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu. Cụ thể, chất lượng nước ở mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp tại vị trí ngã ba sông Vàm Nao và sông Tiền-MT4(N)-PT và ngã ba sông Tiền-MT5(N)-CM; Các vị trí còn lại có chất lượng nước ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu.

1.2. Chất lượng nước sông Hậu

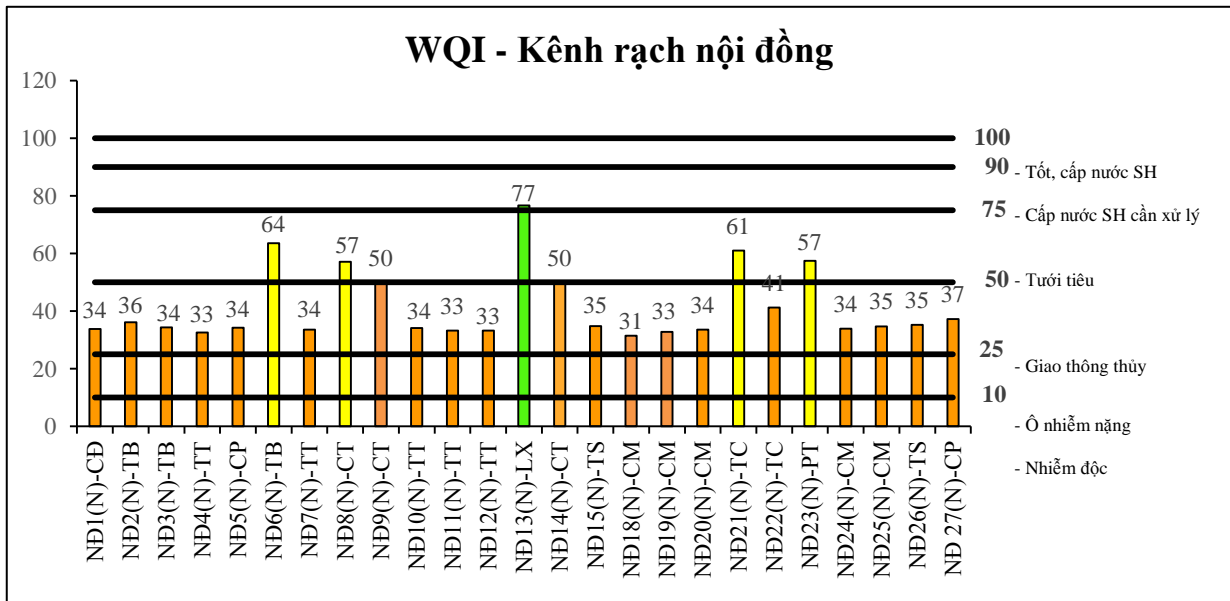


Biểu đồ 2: Diễn biến WQI s.Hậu, s.Phú Hội, s.Châu Đốc tháng 6/2021

Chất lượng nước sông Hậu, sông Phú Hội, sông Châu Đốc tháng 6/2021 theo chỉ số WQI dao động từ mức sử dụng cho giao thông thủy đến mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu, trong đó đa phần ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu.

Cụ thể, chất lượng nước ở mức sử dụng cho giao thông thủy tại vị trí ngã ba sông Châu Đốc-MH4(N)-CĐ và ngã 3 sông Vàm Nao-MH6(N)-CP; Các vị trí còn lại có chất lượng nước ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu.

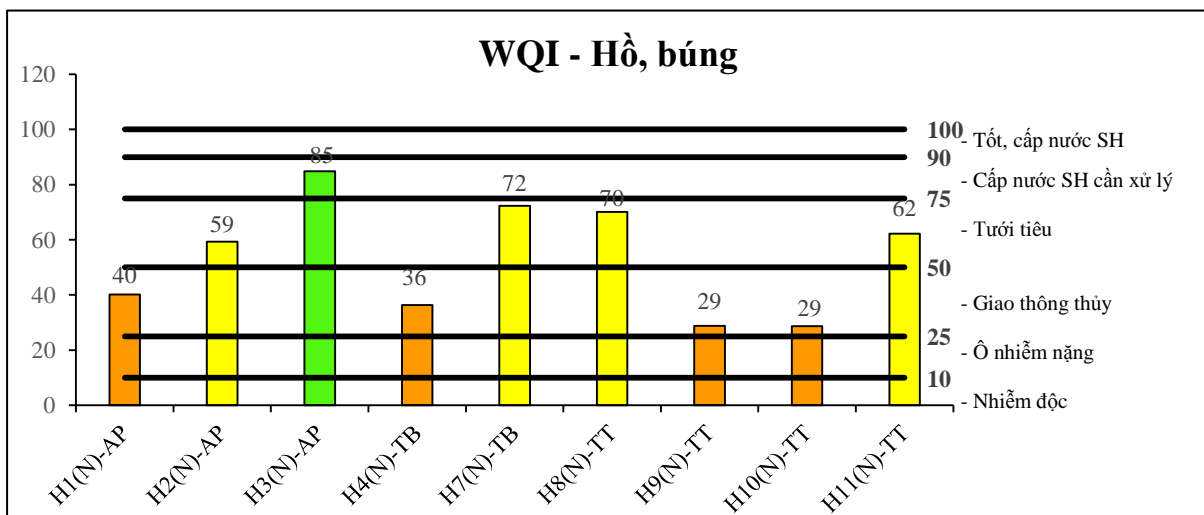
1.3. Chất lượng nước kênh, rạch nội đồng



Biểu đồ 3: Diễn biến WQI kênh, rạch nội đồng tháng 6/2021

Chất lượng nước tại các tuyến kênh, rạch nội đồng tháng 6/2021 theo chỉ số WQI dao động từ mức sử dụng cho giao thông thủy đến mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp, trong đó đa phần ở mức sử dụng cho giao thông thủy. Cụ thể, chất lượng nước ở mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp tại vị trí đầu kênh Rạch Giá-Long Xuyên giáp rạch Long Xuyên-ND13(N)-LX; Ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu tại các vị trí: Giữa kênh Tha La giáp kênh Xáng Vịnh Tre-ND6(N)-TB, đầu kênh Mặc Cần Dung tiếp giáp kênh Bốn Tổng-ND8(N)-CT, kênh 7 xã-ND21(N)-TC và rạch Mương Khai-ND23(N)-PT; Các vị trí còn lại có chất lượng nước ở mức sử dụng cho giao thông thủy.

1.4. Chất lượng nước hồ, búng



Biểu đồ 4: Diễn biến WQI hồ, búng tháng 6/2021

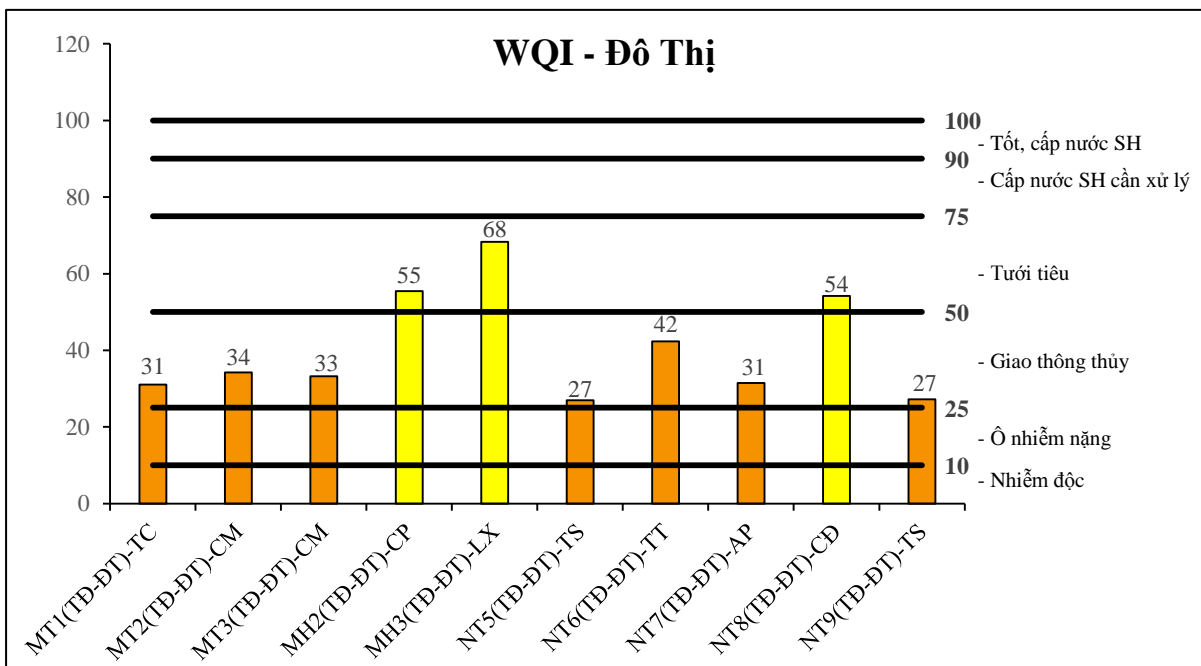
Chất lượng nước tại khu vực hồ, búng tháng 6/2021 theo chỉ số WQI dao động từ mức sử dụng cho giao thông thủy đến mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp, trong đó đa phần ở mức sử dụng cho giao thông thủy và mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu, cụ thể:

- **Khu vực Búng Bình Thiên - huyện An Phú:** Chất lượng nước ở mức sử dụng cho giao thông thủy tại vị trí đầu búng Bình Thiên-H1(N)-AP, ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu tại vị trí giữa búng Bình Thiên-H2(N)-AP và ở mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp tại vị trí cuối búng Bình Thiên-H3(N)-AP.

- **Khu vực các hồ:** Chất lượng nước ở mức sử dụng cho giao thông thủy tại vị trí gần bờ hồ Ô Tuk Sa-H4(N)-TB, hồ Soài Chêk-H9(N)-TT, hồ Ô Thum-H10(N)-TT và ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu tại các vị trí hồ còn lại.

II. Chất lượng môi trường nước bị tác động

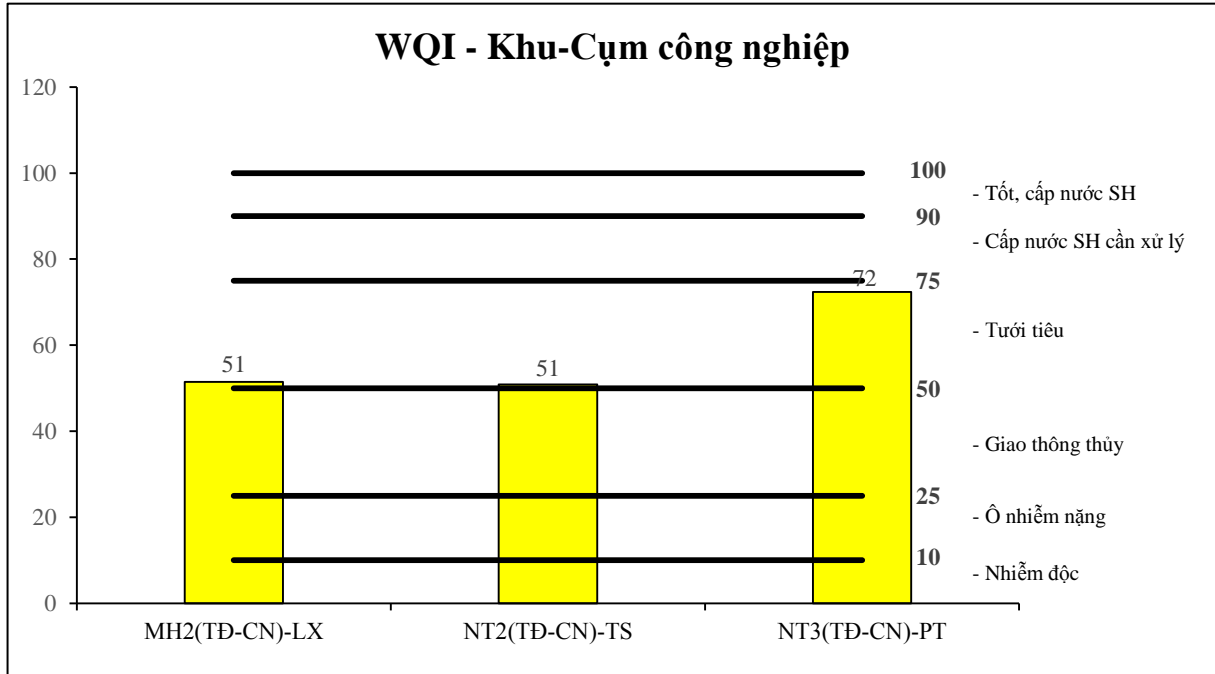
2.1. Chất lượng nước bị tác động từ khu đô thị



Biểu đồ 5: Diễn biến WQI khu đô thị tháng 6/2021

Chất lượng nước bị tác động từ các khu đô thị tháng 6/2021 theo chỉ số WQI dao động từ mức sử dụng cho giao thông thủy đến mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu, trong đó đa phần ở mức sử dụng cho giao thông thủy. Cụ thể, chất lượng nước ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu tại khu đô thị thị trấn Cái Dầu-MH2(TĐ-ĐT)-CP, khu đô thị thành phố Long Xuyên-MH3(TĐ-ĐT)-LX và trạm xử lý nước thải thành phố Châu Đốc tác động lên kênh Huỳnh Văn Thu-NT8(TĐ-ĐT)-CD; Các vị trí còn lại có chất lượng nước ở mức sử dụng cho giao thông thủy.

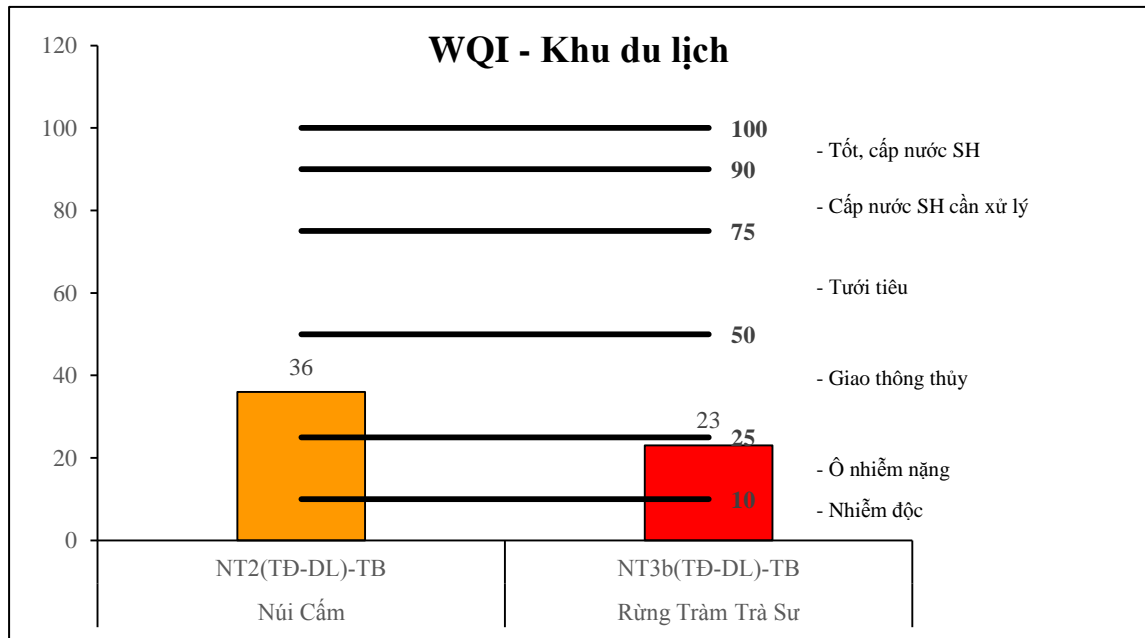
2.2. Chất lượng nước bị tác động từ khu - cụm công nghiệp



Biểu đồ 6: Diễn biến WQI khu - cụm công nghiệp tháng 6/2021

Chất lượng nước bị tác động từ các khu - cụm công nghiệp tháng 6/2021 theo chỉ số WQI đều ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu.

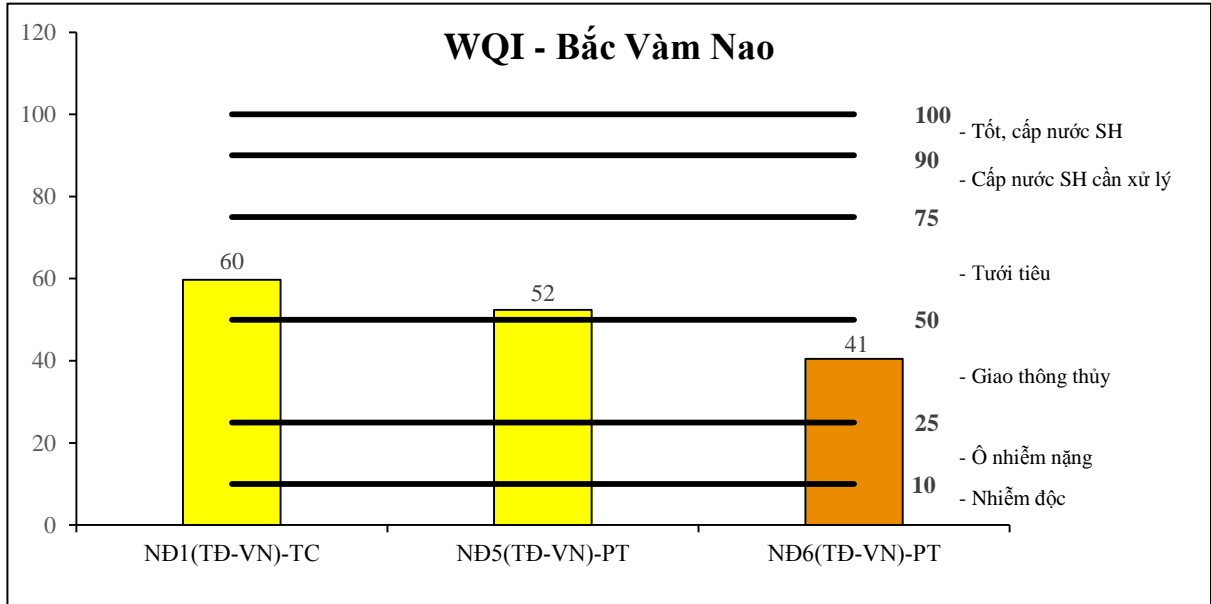
2.3. Chất lượng nước bị tác động từ khu du lịch



Biểu đồ 7: Diễn biến WQI khu du lịch tháng 6/2021

Chất lượng nước bị tác động từ các khu du lịch tháng 6/2021 theo chỉ số WQI ở mức sử dụng cho giao thông thủy tại khu du lịch Lâm Viên núi Cẩm-NT2(TĐ-DL)-TB và ở mức ô nhiễm nặng tại khu du lịch sinh thái rừng Tràm Trà Sư-NT3b(TĐ-DL)-TB.

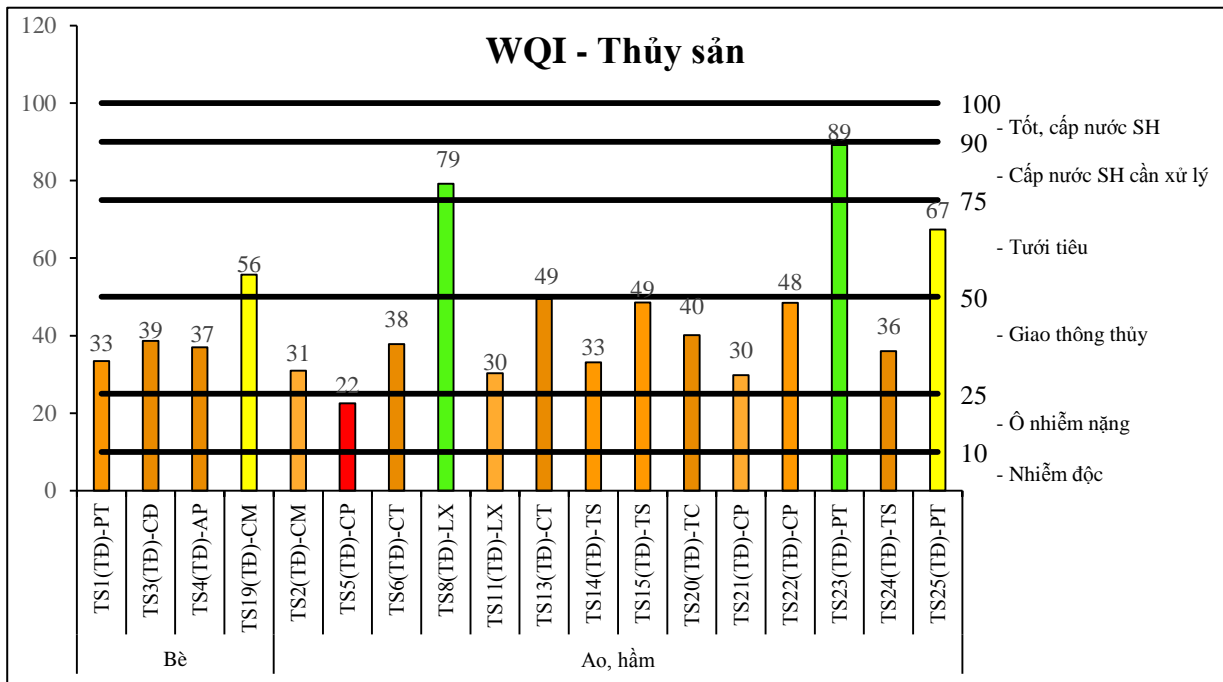
2.4. Chất lượng nước bị tác động từ khu vực kiểm soát lũ Bắc Vàm Nao



Biểu đồ 8: Diễn biến WQI khu vực Bắc Vàm Nao tháng 6/2021

Chất lượng nước bị tác động từ khu vực Bắc Vàm Nao tháng 6/2021 theo chỉ số WQI dao động từ mức sử dụng cho giao thông thủy đến mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu, trong đó: Vị trí giữa kênh Thần Nông tiếp giáp với K16-ND6(TĐ-VN)-PT ở mức sử dụng cho giao thông thủy, các vị trí còn lại chỉ phù hợp sử dụng cho mục đích tưới tiêu.

2.5. Chất lượng nước bị tác động từ khu nuôi trồng thủy sản



Biểu đồ 9: Diễn biến WQI khu vực nuôi trồng thủy sản tháng 6/2021

Chất lượng nước bị tác động từ các khu nuôi trồng thủy sản tháng 6/2021 theo chỉ số WQI dao động từ mức ô nhiễm nặng đến mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp, trong đó đa phần ở mức sử dụng cho giao thông thủy. Cụ thể:

- **Tại khu vực nuôi bè:** Vị trí khu nuôi bè xã Mỹ An-TS19(TĐ)-CM có chất lượng nước ở mức sử dụng cho mục đích tưới tiêu, 03 vị trí còn lại có chất lượng nước thấp hơn chỉ phù hợp sử dụng cho giao thông thủy.

- **Tại khu vực nuôi ao, hầm:** Có 02/14 vị trí có chất lượng nước ở mức sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp, cụ thể: Khu vực nuôi Mỹ Hòa Hưng-TS8(TĐ)-LX và khu vực nuôi Phú Bình-TS23(TĐ)-PT; Có 01/14 vị trí có chất lượng nước ở mức sử dụng cho tưới tiêu tại vùng nuôi ao, hầm Hòa Lạc-TS25(TĐ)-PT; Có 01/14 vị trí có chất lượng nước ở mức ô nhiễm nặng tại khu vực Vĩnh Thạnh Trung-TS5(TĐ)-CP; Các vị trí còn lại có chất lượng nước ở mức sử dụng cho giao thông thủy.

VỊ TRÍ CÁC ĐIỂM QUAN TRẮC THÁNG 6 NĂM 2021

A-MẠNG LƯỚI ĐIỂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NỀN NƯỚC MẶT

TT	Kí hiệu	Địa danh	Đặc điểm
I Sông Tiền			
1	MT2(N)-TC	Phường Long Châu, TX. Tân Châu	Đầu sông Cái Vừng và sông Tiền
2	MT3(N)-PT	TT. Chợ Vàm, huyện Phú Tân	Cuối sông Cái Vừng và sông Tiền
3	MT4(N)-PT	Xã Tân Trung, huyện Phú Tân	Ngã ba sông Vàm Nao và sông Tiền
4	MT5(N)-CM	Xã Long Điền A, huyện Chợ Mới	Ngã ba sông Tiền
5	MT6(N)-CM	Xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới	Cuối cù lao Giêng
II Sông Hậu, sông Phú Hội, sông Châu Đốc			
1	MH2(N)-AP	Xã Nhơn Hội, huyện An Phú	Thượng nguồn sông Phú Hội
2	MH3(N)-AP	Xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú	Nơi tiếp giáp sông Châu Đốc với nhánh sông từ Campuchia
3	MH4(N)-CĐ	Phường Châu Phú B, TP. Châu Đốc	Ngã ba sông Châu Đốc
4	MH5(N)-CP	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	Đoạn giữa từ ngã ba sông Châu Đốc với ngã ba Vàm Nao
5	MH6(N)-CP	Xã Bình Thủy, huyện Châu Phú	Ngã ba sông Vàm Nao
III Kênh, rạch nội đồng			
1	NĐ1(N)-CĐ	Phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc	Đầu kênh Vĩnh Tế tiếp giáp với kênh Châu Đốc
2	NĐ2(N)-TB	Xã Nhơn Hưng, huyện Tịnh Biên	Đập Trà Sư tiếp giáp kênh Vĩnh Tế
3	NĐ3(N)-TB	TT. Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên	Cầu sắt Hữu Nghị
4	NĐ4(N)-TT	Xã Vĩnh Gia, huyện Tri Tôn	Cuối kênh Vĩnh Tế tiếp giáp Kiên Giang
5	NĐ5(N)-CP	Xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	Đầu kênh Xáng Vịnh Tre tiếp giáp với sông Hậu
6	NĐ6(N)-TB	Xã Tân Lợi, huyện	Nơi tiếp giáp giữa kênh Tha La với

		Tịnh Biên	kênh Xáng Vịnh Tre
7	NĐ7(N)-TT	Xã Cô Tô, huyện Tri Tôn	Cuối kênh Xáng Vịnh Tre tiếp giáp kênh Huệ Đức
8	NĐ8(N)-CT	Xã Càn Đăng, huyện Châu Thành	Đầu kênh Mạc Càn Dung tiếp giáp kênh Bốn Tổng
9	NĐ9(N)-CT	Xã Vĩnh Bình, huyện Châu Thành	Điểm giữa kênh Mạc Càn Dung tiếp giáp kênh Xáng Cây Dương
10	NĐ10(N)-TT	TT. Tri Tôn, huyện Tri Tôn	Cầu Cây Me, đầu kênh Tám Ngàn
11	NĐ11(N)-TT	Xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn	Điểm giữa kênh Tám Ngàn, tiếp giáp với kênh Mới (T5)
12	NĐ12(N)-TT	Xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn	Điểm cuối kênh Tám Ngàn, tiếp giáp với Kiên Giang
13	NĐ13(N)-LX	Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên	Điểm đầu kênh Rạch Giá – Long Xuyên, tiếp giáp với rạch Long Xuyên.
14	NĐ14(N)-CT	Xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành	Điểm giữa kênh Rạch Giá – Long Xuyên, tiếp giáp kênh Bốn Tổng, kênh Chắc Cà Dao, kênh Ông Cò
15	NĐ15(N)-TS	Xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn	Cuối kênh Rạch Giá – Long Xuyên, tiếp giáp với Kiên Giang
16	NĐ18(N)-CM	Xã Kiến An, huyện Chợ Mới	Đầu rạch Ông Chưởng
17	NĐ19(N)-CM	Xã Long Kiến, huyện Chợ Mới	Giữa rạch Ông Chưởng, tiếp giáp với kênh Chà Và
18	NĐ20(N)-CM	Xã Long Kiến, huyện Chợ Mới	Cuối rạch Ông Chưởng, tiếp giáp với sông Hậu
19	NĐ21(N)-TC	Thị xã Tân Châu	Kênh Bảy Xã
20	NĐ22(N)-TC	Thị xã Tân Châu	Kênh Xáng
21	NĐ23(N)-PT	Xã Hiệp Xương, huyện Phú Tân	Rạch Mương Khai
22	NĐ24(N)-CM	Xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới	Kênh Xáng Cà Màu giáp kênh Đồng Xút
23	NĐ25(N)-CM	Huyện Chợ Mới	Kênh Xáng A-B
24	NĐ26(N)-TS	Xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn	Ngã ba chợ Ba Bàn
25	NĐ27(N)-CP	Xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú	Kênh 10
IV	Hồ, Búng		

1	H1(N)-AP	Xã Khánh Bình, huyện An Phú	Đầu Búng Bình Thiên
2	H2(N)-AP	Xã Quốc Thái, huyện An Phú	Giữa Búng Bình Thiên
3	H3(N)-AP	Xã Quốc Thái, huyện An Phú	Cuối Búng Bình Thiên
4	H4(N)-TB	Xã An Cư, huyện Tịnh Biên	Gần bờ hồ Ô Tuk Sa
5	H7(N)-TB	Xã An Hào, huyện Tịnh Biên	Hồ Thủy Liêm
6	H8(N)-TT	Xã Núi Tô, huyện Tri Tôn	Hồ Soài So
7	H9(N)-TT	Xã Lê Trì, huyện Tri Tôn	Hồ Soài Chêk
8	H10(N)-TT	Xã Ô Lâm, huyện Tri Tôn	Hồ Ô Thum
9	H11(N)-TT	Xã Lương Phi, huyện Tri Tôn	Hồ Ô Tà Sóc

B-MẠNG LƯỚI ĐIỂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG TÁC ĐỘNG NƯỚC MẶT

TT	Kí hiệu	Địa danh	Đặc điểm
I	Tác động từ khu đô thị		
1	MT1(TĐ-ĐT)-TC	Phường Long Thạnh, TX. Tân Châu	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
2	MT2(TĐ-ĐT)-CM	TT. Chợ Mới, huyện Chợ Mới	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
3	MT3(TĐ-ĐT)-CM	TT. Mỹ Luông, huyện Chợ Mới	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
4	MH3(TĐ-ĐT)-LX	Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
5	MH2(TĐ-ĐT)-CP	TT. Cái Dầu, huyện Châu Phú	Nơi bị ảnh hưởng bởi nước thải của nhiều hoạt động SXKD, dân cư...
6	NT5(TĐ-ĐT)-TS	TT. Núi Sập, huyện Thoại Sơn	Nước thải khu đô thị Núi Sập tác động lên kênh Cống Dong
7	NT6(TĐ-ĐT)-TT	TT. Tri Tôn, huyện	Nước thải khu đô thị Tri Tôn tác

		Tri Tôn	động lên kênh Tri Tôn
8	NT7(TĐ-ĐT)-AP	Thị trấn An Phú, huyện An Phú	Nước thải khu đô thị An Phú tác động lên kênh Kênh Thầy Ban, ảnh hưởng trực tiếp lên sông Hậu
9	NT8(TĐ-ĐT)-CĐ	Thành phố Châu Đốc	Nơi bị tác động bởi nước thải từ trạm xử lý nước thải TP Châu Đốc
10	NT9(TĐ-ĐT)-TS	Thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn	Nước thải đô thị tác động lên kênh Ba Thê mới
II	Tác động từ khu - cụm công nghiệp		
1	MH2(TĐ-CN)-LX	Cụm công nghiệp Mỹ Quý, TP. Long Xuyên	Nơi bị ảnh hưởng nhiều bởi nước thải cụm công nghiệp
2	NT2(TĐ-CN)-TS	Cụm công nghiệp Phú Hòa	Nơi bị ảnh hưởng nhiều bởi nước thải cụm công nghiệp
3	NT3(TĐ-CN)-PT	Cụm công nghiệp Tân Trung	Nơi bị ảnh hưởng nhiều bởi nước thải cụm công nghiệp
III	Tác động từ vùng kiểm soát lũ Bắc Vàm Nao		
1	NĐ1(TĐ-VN)-TC	Xã Phú Vĩnh, TX. Tân Châu	Cổng kiểm soát lũ đầu kênh Thần Nông tiếp giáp kênh Vĩnh An
2	NĐ5(TĐ-VN)-PT	Xã Phú Hưng, huyện Phú Tân	Cổng kiểm soát lũ cuối kênh Thần Nông tiếp giáp rạch Cái Tắc
3	NĐ6(TĐ-VN)-PT	Xã Phú Thành, huyện Phú Tân	Điểm giữa kênh Thần nông, tiếp giáp với K16
IV	Tác động từ khu nuôi thủy sản		
1	TS1(TĐ)-PT	Xã Long Hòa, huyện Phú Tân	Cuối nguồn xả thải của làng bè Long Hòa
2	TS2(TĐ)-CM	Xã Kiến An, huyện Chợ Mới	Cuối xả thải của khu vực đặng quặng và ao Kiến An
3	TS3(TĐ)-CĐ	Phường Châu Phú A, TP. Châu Đốc	Cuối nguồn xả thải của làng bè Vĩnh Ngon
4	TS4(TĐ)-AP	Xã Đa Phước, huyện An Phú	Cuối nguồn xả thải của làng bè Đa Phước
5	TS5(TĐ)-CP	Xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú	Tác động của nước thải từ nuôi các ao, hầm lên kênh Xáng Vĩnh Tre
6	TS6(TĐ)-CT	Xã Bình Thạnh, huyện Châu Thành	Cuối nguồn xả thải của khu vực nuôi cá ao, hầm Bình Thạnh
7	TS8(TĐ)-LX	Xã Mỹ Hòa Hưng, TP. Long Xuyên	Cuối nguồn xả thải của khu vực nuôi cá ao, hầm và đặng quặng Mỹ Hòa Hưng
8	TS11(TĐ)-LX	Phường Mỹ Thới,	Tác động từ nguồn xả thải khu vực

		TP. Long Xuyên	cá ao, hầm
9	TS13(TĐ)-CT	Xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành	Tác động từ nguồn xả thải khu vực nuôi tôm chân ruộng
10	TS14(TĐ)-TS	Xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn	Đầu kênh Đòn Dong, tiếp giáp với kênh Mới
11	TS15(TĐ)-TS	Xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn	Cuối kênh Đòn Dong, tiếp giáp với kênh Ông Cò
12	TS19(TĐ)-CM	Xã Mỹ An, huyện Chợ Mới	Tác động từ nguồn xả thải khu vực nuôi bè
13	TS20(TĐ)-TC	Xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu	Tác động từ nguồn xả thải khu vực nuôi ao, hầm
14	TS21(TĐ)-CP	Xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú	Tác động từ nguồn xả thải vùng nuôi Lộc Kim Chi, nơi hợp lưu giữa kênh Hào Đê Lớn và kênh Xáng Vịnh Tre
15	TS22(TĐ)-CP	Xã Bình Phú, huyện Châu Phú	Tác động từ nguồn xả thải vùng nuôi Nam Việt Bình Phú, nơi hợp lưu giữa kênh 13 và kênh Xáng Cây Dương
16	TS23(TĐ)-PT	Xã Phú Bình, huyện Phú Tân	Tác động từ nguồn xả thải khu vực nuôi cá tra xã Phú Bình
17	TS24(TĐ)-TS	Huyện Thoại Sơn	Tác động từ các nguồn xả thải thủy sản ảnh hưởng lên kênh Bốn Tổng nối kênh Rạch Giá – Long Xuyên
18	TS25(TĐ)-PT	Huyện Phú Tân	Tác động từ nguồn xả thải vùng nuôi ao, hầm Hòa Lạc
V	Tác động từ khu du lịch		
1	NT2(TĐ-DL)-TB	Khu du lịch Lâm viên núi Cấm, xã An Hảo, huyện Tịnh Biên	Nước thải khu du lịch Lâm viên núi Cấm, tác động
2	NT3b(TĐ-DL)-TB	Du lịch sinh thái rừng tràm Trà Sư, xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên	Ngay cống cấp nước vào khu rừng Tràm